

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.

Ngoại ngữ nói chung, tiếng Anh nói riêng là ngôn ngữ được nhiều quốc gia sử dụng nhất, nó trở thành tiếng bản ngữ của nhiều nước, là ngôn ngữ giao tiếp của con người trên toàn thế giới.

Với xu thế hội nhập quốc tế, Việt Nam đang ngày càng phát huy hết khả năng sẵn có trong mọi lĩnh vực. Ngôn ngữ giao tiếp trở thành công cụ đắc lực và có sức mạnh tiên quyết, chính vì thế giáo dục Việt Nam hết sức coi trọng và đưa chương trình tiếng Anh như một môn chính khoá vào các bậc học trong hệ thống giáo dục.

Chúng ta cũng thấy rõ vị trí của môn học đối với sự phát triển chung của toàn xã hội: là một công cụ tạo điều kiện hoà nhập với cộng đồng quốc tế và khu vực, tiếp cận thông tin và khoa học kỹ thuật tiên tiến, tiếp cận những nền văn hoá khác cũng như những sự kiện quốc tế quan trọng. Chương trình môn tiếng Anh Tiểu học nhằm hình thành và phát triển ở học sinh những kiến thức và kỹ năng cơ bản về tiếng Anh và những phẩm chất trí tuệ cần thiết để tiếp tục học lên bậc cao hơn hoặc đi vào cuộc sống lao động. Chính vì vậy ***Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1400/QĐ-TTG : Về việc phê duyệt Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020"***. Do đó SGK tiếng Anh Tiểu học mới từ lớp 3 đến lớp 5 đều được biên soạn theo cùng một quan điểm xây dựng chương trình, đó là quan điểm chủ đề (thematic approach) và đề cao các phương pháp học tập tích cực chủ động của học sinh.

Tuy là một môn học mới và lạ dễ thu hút sự chú ý của học sinh tiểu học với hình ảnh minh họa sinh động và vốn từ ngữ gần gũi với lứa tuổi học sinh, tiếng Anh vẫn là một môn học về ngôn ngữ nên không tránh khỏi việc gây nhàm chán cho học sinh khi phải lặp lại từ vựng và những mẫu câu cho thuần thục. Bên cạnh đó, tiếng Anh là một môn học khó, đòi hỏi học sinh phải có niềm đam mê và sự hứng thú thì mới có thể học tốt. Do vậy việc dạy và học tiếng Anh như thế nào để đạt được hiệu quả còn là một vấn đề đáng được quan tâm.

Tôi nhận thấy rằng đổi mới trong phương pháp dạy học với việc tạo ra các trò chơi trong học tiếng Anh đã mang lại bầu không khí học tập hứng thú cho học sinh. Học ngoại ngữ đòi hỏi phải có tính hứng thú, các trò chơi ngôn ngữ giúp ta thực hiện điều này. Người dạy và người học ngoại ngữ không nên nghĩ rằng chơi các trò chơi ngôn ngữ là phí phạm thời gian học tập. Ngay cả với tiếng mẹ đẻ cũng sẽ đạt được những tiến bộ rất nhiều thông qua việc sử dụng các trò chơi ngôn ngữ.

Các trò chơi ngôn ngữ giúp thay đổi không khí trong tiết học và làm cho các bài học bớt căng thẳng và dễ hiểu hơn, đôi khi giúp người học dễ nhớ và tiếp thu kiến thức một cách sâu sắc. Tạo hứng thú học tập môn tiếng Anh cho học sinh, một môn học được coi là mới mẻ và khó khăn thì việc đưa ra trò chơi giao tiếp để vận dụng các từ tiếng Anh đã học vào trong trò chơi, nhằm mục đích để các em không chán nản môn học quá mới mẻ, có cảm giác học mà chơi, chơi mà học. Trò chơi trong giờ học không những giúp các em lĩnh hội được kiến thức, từ ngữ mà còn giúp các em củng cố và khắc sâu kiến thức hơn nữa. Trò chơi học tập làm thay đổi hình thức hoạt động của học sinh, giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách tự giác và tích cực. Giúp học sinh rèn luyện, củng cố kiến thức đồng thời phát triển vốn kinh nghiệm được tích lũy qua hoạt động chơi. Trò chơi học tập rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo, thúc đẩy hoạt động trí tuệ, nhờ sử dụng trò chơi học tập mà quá trình dạy học trở thành một hoạt động vui và hấp dẫn hơn, cơ hội hoạt động đa dạng hơn.

Vì những lí do nêu trên, tôi xin chia sẻ những trò chơi ngôn ngữ mà mình đã áp dụng trong quá trình giảng dạy qua sáng kiến kinh nghiệm sau đây: ***“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”***. Tôi nghĩ rằng đây là những trò chơi rất dễ áp dụng vì tính đơn giản của chúng nhưng mang lại hiệu quả cao trong các tiết học.

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

Có rất nhiều tài liệu đề cập đến vấn đề vận dụng trò chơi vào dạy học môn Tiếng Anh . Tuy nhiên sử dụng các giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình thực tế dạy học Tiếng Anh tại trường bản thân đang công tác thì đây là vấn đề lần đầu tiên tôi nghiên cứu. Với mục đích nhằm cải tiến các hình thức dạy học một cách hiệu quả nhất nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Anh văn.

3. Thời gian, đối tượng , phạm vi nghiên cứu.

Đề tài được thực hiện trong năm học 2023-2024 từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024.

Đề tài: ***“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”***.

Đối tượng nghiên cứu: Học sinh Tiểu học - Trường Tiểu học Chu Minh – Ba Vì – Hà Nội.

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài thực hiện tại: ***Trường Tiểu học Chu Minh.***

PHẦN II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề.

a. Thuận lợi:

+ Về phía nhà trường:

- Tạo mọi điều kiện tốt nhất cho việc giảng dạy môn Tiếng Anh đạt kết quả cao. Quan tâm tới mọi nguyện vọng đề xuất của giáo viên. Trang bị đồ dùng dạy học một cách tốt nhất có thể để phục vụ cho môn học: máy tính, loa, đài. Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên.

+ Về phía giáo viên:

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong công tác giảng dạy. Trong những năm gần đây, việc dạy môn tiếng Anh ở trường Tiểu học đã có những biến chuyển theo định hướng tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh.

- Giáo viên của trường đều đã đạt chuẩn theo khung chiếu châu Âu của Bộ Giáo Dục (B2).

- Bước đầu đã tiếp cận sử dụng tương đối tốt các thủ thuật dạy học đặc trưng – thủ thuật dạy ***“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”***..

- Đã quen và chủ động với cách thức tổ chức một tiết dạy ***“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”***.

- Phối hợp khá linh hoạt các thủ thuật dạy học

- Sáng tạo ra nhiều đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung các tiết dạy, vì vậy nhiều tiết dạy ***“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”*** trở nên sinh động, có sức lôi cuốn và đạt hiệu quả cao.

- Sử dụng vận hành các trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ tốt cho quá trình dạy ***“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”***. : đèn chiếu, tranh ảnh.....

+ Về phía phụ huynh:

- Luôn quan tâm ủng hộ các chủ trương của nhà trường. Hoàn toàn nhất trí cao việc tổ chức học 4 tiết/ tuần.

+ Về phía học sinh:

- Học sinh đã được quen dần với phân môn học viết Tiếng Anh.

- Nhiều em năng động, mạnh dạn muốn được học hỏi, được mở rộng, đào sâu kiến thức trong bài học.

Hứng thú và tích cực khi tham gia các trò chơi. Các em sẵn sàng bộc lộ bản năng tự nhiên, tinh thần hăng hái của mình trong quá trình học tập

- Một số học sinh đã hình thành kỹ năng, kỹ xảo trong học tập.

- Có nhiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi của Huyện và thành phố.

b. Khó khăn:

- Bên cạnh những thuận lợi trên, thì trong quá trình giảng dạy vẫn còn có một số khó khăn sau:

+ Nhà trường chỉ có một phòng chức năng. Trường có hoạt động gì thường sử dụng phòng chức năng, sĩ số học sinh khá đông.

+ Vẫn còn một số giáo viên gặp một số khó khăn nhất định trong việc thực hiện các thao tác, kỹ thuật dạy **“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”**. Trong việc lựa chọn các kỹ thuật cho phù hợp với từng tiết dạy, từng giai đoạn của tiết dạy. Còn ngại sử dụng hoặc sử dụng chưa thành thạo đồ dùng dạy học phục vụ cho tiết dạy **“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”**. (Máy chiếu, hình minh họa...)

+ Khả năng độc lập trong học tập chưa tốt, nhiều em còn rụt rè, không tự tin và sợ mắc lỗi khi nói.

+ Học sinh ít có cơ hội để luyện tập. Hơn nữa lại thiếu kiên trì trong rèn luyện và phát triển kỹ năng ngôn ngữ nên kết quả học tập còn bị hạn chế, dễ nản chí và bỏ cuộc.

+ Một số học sinh chưa ý thức tốt xem nhẹ các hoạt động học tập nên không tích cực tham gia.

+ Học sinh động cơ để viết bài bằng tiếng Anh còn hạn chế. Đa phần học sinh là khu vực nông thôn.

+ Nhiều em ít có cơ hội để nghe, nói ít tiếp cận với các thông tin đại chúng mà qua đó có thể chơi mà học để kết tiếng Anh tốt hơn.

+ Một số em còn ngại nói bằng tiếng Anh, còn sợ bị mắc lỗi.

+ Môn trò chơi Tiếng Anh còn mới với các em .

+ Học sinh chưa quen với việc trò chơi bài học bằng Tiếng Anh.

+ Đồ dùng dạy học phục vụ cho việc giảng dạy còn quá ít.

Trong quá trình giảng dạy, bản thân tôi đảm nhận khối 4 và 2 lớp 5. Với ý thức vừa nghiên cứu đặc điểm tình hình học tập bộ môn của học sinh vừa tiến hành, rút kinh nghiệm. Ngay từ đầu năm học tôi đã định hướng cho mình một kế hoạch và phương pháp cụ thể để chủ động điều tra tình hình học tập của học sinh do lớp mình phụ trách. Qua điều tra, tôi đã nhận ra rằng hầu hết các em nắm từ vựng không chắc, kỹ năng nói để giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế. Kết quả khảo sát cụ thể như sau:

Bảng khảo sát đầu năm:

Khối	Tổng số HS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Khối 4	132	60	45.4	62	46.9	10	7.5
Khối 5	63	20	31.7	35	55.5	8	12.6

Mặc dù có những điều kiện khách quan và chủ quan ảnh hưởng trực tiếp trong quá trình giảng dạy nhưng chúng tôi đã biết khắc phục vượt lên những khó khăn trước mắt, từng bước nâng cao chất lượng giờ dạy viết môn tiếng Anh nhằm đáp ứng mục đích chương trình, SGK mới

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.

2.1. Giải pháp 1. Các nguyên tắc khi thiết kế và tổ chức trò chơi

*** Thiết kế trò chơi trong giờ học tiếng Anh:**

Tổ chức trò chơi học tập để dạy và học tốt môn tiếng Anh nói chung và môn tiếng Anh ở bậc tiểu học nói riêng, chúng ta phải dựa vào nội dung bài học, điều kiện thời gian trong mỗi tiết học cụ thể để đưa ra các trò chơi cho phù hợp. Song muốn tổ chức được trò chơi đạt hiệu quả cao thì mỗi giáo viên tiếng Anh phải có kế hoạch chuẩn bị chu đáo, cặn kẽ và đảm bảo các yêu cầu sau:

- + Trò chơi mang ý nghĩa giáo dục.
- + Trò chơi phải nhằm mục đích củng cố, khắc sâu nội dung bài học.
- + Trò chơi phải phù hợp với tâm lý, trình độ học sinh, phù hợp với khả năng người hướng dẫn và điều kiện cơ sở vật chất của trường.
- + Hình thức trò chơi phải phong phú, đa dạng và được chuẩn bị chu đáo, kỹ càng.
- + Trò chơi phải gây được hứng thú và niềm say mê học tập đối với học sinh.

*** Cấu trúc của trò chơi học tập:**

- + Tên trò chơi.
- + Mục đích của trò chơi.
Nêu rõ mục đích nhằm ôn luyện, củng cố kiến thức, kỹ năng nào.
Mục đích của trò chơi sẽ quy định hành động chơi được thiết kế trong trò chơi.
- + Chuẩn bị: Mô tả đồ dùng trò chơi được sử dụng trong trò chơi học tập.
- + Cách chơi: Nên nêu luật chơi, chỉ rõ quy tắc của hành động chơi được quy định đối với người chơi, quy định thắng thua của trò chơi.
- + Số lượng người chơi: Cần chỉ rõ số lượng người tham gia trong mỗi trò chơi theo nhóm hoặc tập thể.

*** Cách tổ chức trò chơi:**

- Thời gian tiến hành trò chơi: Thường từ 5 - 7 phút.
- Cách thức chơi: Đầu tiên là giới thiệu trò chơi: Nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi bằng vừa mô tả vừa thực hành và nêu rõ luật chơi.
- Chơi thử nhằm hướng dẫn và nhấn mạnh luật chơi.
- Tiến hành chơi: Học sinh tham gia chơi và giáo viên làm trọng tài.
- Nhận xét kết quả chơi, thái độ của người tham dự, giáo viên có thể nêu thêm những kiến thức được học tập qua trò chơi và những sai lầm cần phải tránh.
- Kết thúc trò chơi: Thường phạt phân minh, đúng luật chơi sao cho người chơi chấp nhận thoải mái và tự giác làm trò chơi thêm hấp dẫn, kích thích học tập của học sinh. Phạt những học sinh phạm luật chơi bằng những hình thức đơn giản mà vui như vỗ tay, nhảy lò cò, hát một bài, hay chào các bạn thắng cuộc...

2.2. Giải pháp 2: Vận dụng một số trò chơi được áp dụng trong dạy học tiếng Anh.

Sau đây, tôi xin giới thiệu một số trò chơi tiêu biểu mà tôi đã áp dụng trong quá trình dạy học cho học sinh tiểu học.

+Trò chơi 1: Whisper (thì thầm)

- Mục đích: Giúp học sinh luyện nói rất tốt.
- Chuẩn bị: Không cần chuẩn bị bất cứ đồ dùng nào.
- Cách chơi: Giáo viên chuẩn bị một số câu cần kiểm tra; chia lớp thành 2 nhóm. Mỗi nhóm gồm 5 em xếp thành một hàng dọc. Giáo viên gọi 2 em đứng đầu mỗi nhóm lên trên bảng và nói thì thầm một câu nào đó vào tai 2 bạn. Sau khi nghe rõ câu nói của giáo viên, 2 học sinh này chạy về nhóm của mình và thì thầm vào tai bạn thứ hai, bạn này sau khi nghe được câu nói của bạn thứ nhất thì lại thì thầm với bạn thứ 3. Và cứ như vậy cho đến bạn cuối hàng. Bạn cuối hàng có nhiệm vụ đọc to câu mà mình đã nghe được từ các bạn trong đội của mình. Nhóm nào đọc trước và đúng thì ghi được 1 điểm. Nhóm nào đọc trước nhưng đọc sai thì quyền trả lời dành cho đội còn lại. Trò chơi lại tiếp tục với những câu khác cho đến khi hết số câu mà giáo viên cần kiểm tra hoặc hết thời gian mà giáo viên quy định thì trò chơi dừng lại.

Giáo viên tổng kết điểm và thông báo nhóm thắng cuộc.

+Trò chơi 2: Simon says

- Mục đích: Giúp học sinh thể hiện tính nhanh nhẹn và ôn tập từ vựng về khẩu lệnh rất tốt.

Ví dụ: stand up, sit down, and open your book, close..... (Unit 6, tiếng Anh 3)

- Chuẩn bị: Không cần chuẩn bị bất cứ đồ dùng nào.

- *Cách chơi:* Giáo viên đứng trước lớp và đóng vai Simon. Giáo viên nói “Simon says” cùng với tên của bất kỳ một hành động nào đó thì học sinh phải diễn tả hành động theo yêu cầu của “Simon”. Ngược lại, nếu giáo viên không nói Simon says mà chỉ nêu tên các hoạt động thì học sinh không nên làm theo. Học sinh nào làm theo thì học sinh đó phạm luật và sẽ bị phạt.

+ *Trò chơi 3: Word of Mouth (truyền miệng)*

- *Mục đích:* giúp học sinh ôn từ vựng hoặc mẫu câu.

- *Chuẩn bị:* handouts

- *Cách chơi:* Giáo viên chia lớp thành 2 nhóm đứng thành hàng và nói thầm với học sinh đứng đầu tiên tên một từ vựng hoặc một câu nhất định, học sinh đó sẽ phải nói thầm cho bạn kế tiếp và tiếp tục cho đến khi em học sinh cuối cùng trong hàng đọc to từ vừa được truyền. Nếu em học sinh đó nói được từ đã thì thầm chính xác thì cả đội sẽ dành được 1 điểm.

Kết thúc trò chơi đội nào nhiều điểm hơn thì đội đó sẽ dành chiến thắng.

+ *Trò chơi 4: Electrify (truyền điện)*

- *Mục đích:* Giúp các em kiểm tra vốn từ của mình và thay đổi không khí trong học tập.

- *Chuẩn bị:* Không cần cầu kỳ, không cần chuẩn bị đồ dùng nào cả.

- *Cách chơi:* Cả lớp ngồi tại chỗ, giáo viên nêu luật chơi và gọi bắt đầu từ một em A xung phong đứng lên nói to một động từ bằng tiếng Anh, và chỉ nhanh vào một bạn khác bất kỳ để “Truyền điện” lúc này em B phải nói tiếp 1 động từ, nếu nói đúng thì lại chỉ nhanh vào bạn C bất kỳ để truyền điện tiếp. Cứ làm như thế nếu bạn nào nói sai thì phải nhảy lò cò vòng quanh lớp.

- *Kết thúc trò chơi:* Khen và thưởng một tràng pháo tay chúc mừng cho những bạn nói đúng và nhanh.

+ *Trò chơi 5: Lucky number (Con số may mắn)*

- *Mục đích:* Tạo không khí hào hứng sôi nổi, tập trung cao độ trong giờ học.

- *Chuẩn bị:* Giáo viên chuẩn bị sẵn một số câu hỏi, câu trả lời bám sát nội dung bài học.

- *Cách chơi:* Giáo viên kẻ một bảng gồm 9 ô vuông và ghi vào đó 9 số tự nhiên bất kỳ, trong đó tương ứng với những số đó là 6 câu hỏi mà học sinh phải trả lời, còn 3 câu là 3 con số may mắn gọi là Lucky number. Mỗi con số may mắn là mỗi điểm 10 và không có câu hỏi. Giáo viên chia lớp thành 2 đội và đặt tên, mỗi đội cử ra một bạn nhóm trưởng để “oẳn tù tì” xem ai được quyền chọn trước và trong nhóm thảo luận xem quyết định chọn chọn số nào, nếu chọn trúng câu có câu hỏi thì giáo viên đọc câu hỏi và cả nhóm thảo luận tìm ra câu trả lời, trả lời đúng thì đạt 10 điểm; nếu sai đội kia được quyền trả lời. Lượt 2 đến đội

kia chọn ô, nếu chọn vào ô may mắn thì không phải trả lời câu hỏi; được vỗ tay chúc mừng và đạt số điểm may mắn là 10 điểm.

- *Kết thúc trò chơi:* Cộng điểm đội nào nhiều điểm thì đội đó là người chiến thắng.

+ *Trò chơi 6: The ball game (trò chơi bóng)*

- *Mục đích:* Giúp các em luyện tập hỏi và trả lời mẫu câu trong bài mới và tạo không khí vui nhộn trong tiết học.

- *Chuẩn bị:* Bóng xanh, bóng đỏ, đài cassette, đĩa.

- *Cách chơi:* Giáo viên cho học sinh nghe bài hát. Lần lượt học sinh chuyền bóng cho bạn bên cạnh. Giáo viên ấn nhạc dừng bất cứ chỗ nào. Nếu học sinh đang cầm bóng đỏ trên tay sẽ phải đặt câu hỏi, ngược lại nếu học sinh cầm bóng xanh sẽ trả lời câu hỏi dựa trên gợi ý mà giáo viên đưa ra.

Ví dụ: Giáo viên đưa ra các gợi ý: Học sinh đặt câu hỏi và trả lời

You / in the future / doctor

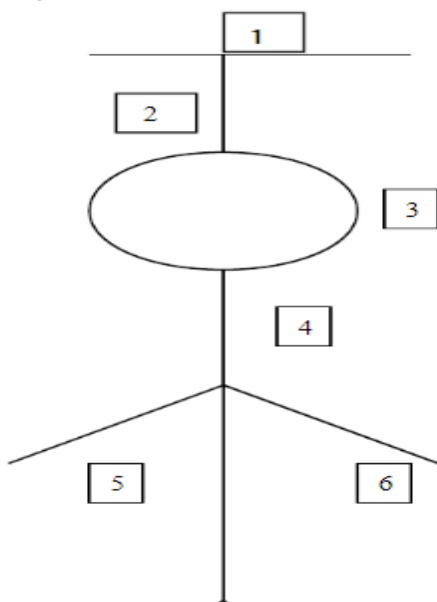
→ What would you like to be in the future? I'd like to be a doctor.

You / doctor / because/ patients.

→ Why would you like to be a doctor? Because I'd like to look after patients.

(Unit 15 lesson 2: 1, 2, 3 tiếng Anh 5 - let's talk.)

+ *Trò chơi 7: : Hangman*



- *Mục đích:* Tạo không khí sôi nổi hào hứng và say mê học tập giúp học sinh ôn tập và kiểm tra lại vốn từ của mình.

- *Chuẩn bị:* Không cần chuẩn bị bất cứ đồ dùng nào.

- *Cách chơi:* Giáo viên gợi ý số chữ của từ cần đoán bằng số gạch ngang trên bảng Ví dụ: BIRTHDAY (có 8 chữ cái thì tương ứng với 8 gạch ngang).

Yêu cầu học sinh lần lượt đoán từng chữ cái có trong từ đó.

Nếu học sinh đoán sai, giáo viên gạch 1 gạch (theo thứ tự trên hình vẽ). Học sinh đoán sai 8 lần thì thua cuộc, giáo viên giải đáp từ.

Giáo viên có thể chia lớp thành 2 đội và giáo viên chuẩn bị 2 nhóm từ khác nhau cho 2 đội, đội nào có nhiều đáp án hơn thì đội đó sẽ chiến thắng.

- *Kết thúc trò chơi:* Tặng một tràng pháo tay chúc mừng đội thắng cuộc.

+ *Trò chơi 8: Crossword (vượt chướng ngại vật)*

- *Mục đích:* Giúp học sinh áp dụng kiến thức đã học, thể hiện được những thử thách, tìm ra được chướng ngại vật.

- *Chuẩn bị:* Power point, questions, pictures.

- *Cách chơi:* Giáo viên chuẩn bị trước ô chữ. Chia lớp làm 2 đội. Lần lượt các đội chọn ô chữ, giáo viên đọc gợi ý hoặc dùng tranh ảnh. Đứng 1 từ hàng ngang được 10 điểm, hết 1 lượt lựa chọn, các đội có quyền đưa ra tín hiệu xin đoán từ hàng dọc. Nếu đúng được 10 điểm, sai bị loại khỏi trò chơi.

- *Kết thúc trò chơi:* Cộng điểm đội nào nhiều điểm thì đội đó là người chiến thắng

Ví dụ: Trò chơi ô chữ này có từ chìa khoá là “**WEATHER**”.

				W	I	N	D	Y	
		F	O	R	E	C	A	S	T
				F	A	L	L		
				S	T	O	R	M	Y
					H	O	T		
				W	E	T			
		S	P	R	I	N	G		

(Unit 18 lesson 2: Part 1, 2, 3 tiếng Anh 5)

+ *Trò chơi 9 Remember and write (nhớ và viết)*

- *Mục đích:* Giúp các em thể hiện kỹ năng nhớ và luyện tập kỹ năng viết rất tốt.

- *Chuẩn bị:* Bảng nhóm, bút lông, power point.

- *Cách chơi:* Lớp có bao nhiêu nhóm thì chia lớp bấy nhiêu nhóm, mỗi nhóm viết tên nhóm vào bảng nhóm. Giáo viên chiếu các từ trên màn hình. Mỗi nhóm nhìn nhanh, cố gắng nhớ sau đó viết lại vào bảng nhóm. Khi kết thúc, dán kết quả lên bảng đen. Giáo viên cùng cả lớp kiểm tra xem các nhóm có bao nhiêu từ đúng và thông báo nhóm thắng cuộc.

- *Kết thúc trò chơi:* Khen, vỗ tay và trao quà cho nhóm thắng cuộc.

Ví dụ:	Art	IT
	Music	Maths
	Vietnamese	Science
	Subject	English

(Unit 6 lesson 1: Part 1, 2, 3 tiếng Anh 5 – Warm up)

+ *Trò chơi 10: Find someone who (tìm một ai đó)*

- *Mục đích:* Giúp học sinh luyện tập mẫu câu.

- *Chuẩn bị:* Bảng, phấn

- *Cách chơi:* Giáo viên kẻ biểu bảng, học sinh kẻ vào vở. Yêu cầu học sinh đặt câu hỏi dạng Yes/ No questions cho những từ đã có trong biểu bảng. Ví dụ: can you swim? Giáo viên làm mẫu với 1 học sinh. Hỏi 1 câu hỏi bất kỳ trong bảng. Nếu học sinh trả lời yes thì ghi tên học sinh đó vào cột “name”. Lưu ý học sinh rằng các em phải điền vào cột ‘name’ các tên khác nhau. Yêu cầu học sinh đi quanh lớp và hỏi các bạn mình. Học sinh nào điền đủ tên vào biểu bảng trước là người chiến thắng.

- *Kết thúc trò chơi:* Khen ngợi những học sinh hoàn thành biểu bảng nhanh và chính xác.

Ví dụ:

Activity	Name
Swim	
Play the guitar	
Cook	Trang
Play volleyball	

3. Kết quả đạt được sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị.

Sau một thời gian dạy thực nghiệm “sử dụng các trò chơi trong dạy học tiếng Anh”, tôi thấy chất lượng và hiệu quả của giờ dạy môn tiếng Anh của mình tăng lên rõ rệt. Số lượng học sinh thích môn học này cũng tăng lên đáng kể. Học sinh được chuyển sang thực hành rất sinh động, giờ học sôi nổi, không khí học tập

không còn buồn tẻ như trước kia. Học sinh hào hứng trong học tập và kiến thức được khắc sâu hơn.

Kết quả khảo sát sau khi áp dụng lồng ghép các trò chơi vào tiết dạy môn tiếng Anh

KẾT QUẢ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN GIỮA HỌC KỲ II CỦA NĂM HỌC

Giai đoạn	TSHS Khối 4	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Khảo sát đầu năm	132	60	45,4	62	46,9	10	7.5
Khảo sát giữa học kỳ II	132	80	60,6	52	39,3		
So sánh đối chiếu	Tăng	20	15,0				
	Giảm			10	7,5	10	7.5

Giai đoạn	TSHS Khối 5	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Khảo sát đầu năm	63	20	31,7	35	55,5	8	12,6
Khảo sát giữa học kỳ II	63	40	63,4	23	36,6		
So sánh đối chiếu	Tăng	20	31,7				
	Giảm			12	28,5	8	12,6

Sau khi vận dụng một số trò chơi đã nêu trên vào tiết học, cuối tiết học tôi thấy rằng không những học sinh nắm được kiến thức bài học mà còn nhớ rất lâu kiến thức của bài học đó. Các em rèn được khả năng nhanh nhẹn, khéo léo và tạo cho các em mạnh dạn, tự tin hơn trước tập thể. Các em học rất hào hứng, chờ đợi những tiết học sau. Các em trở nên yêu thích, ham mê bộ môn tiếng Anh hơn. Và đặc biệt là học sinh tham gia đã đạt thành tích cao của Huyện của Quốc Gia tổ chức.

4. Hiệu quả của sáng kiến

Qua quá trình nghiên cứu thực hiện các giải pháp ***“Một số trò chơi giúp học sinh tiểu học học tốt môn tiếng Anh”***..

Trò chơi học tập là một loại hình hoạt động vui chơi có nhiều tác dụng trong các giờ học của học sinh tiểu học. Trò chơi tạo ra không khí vui tươi, hồn nhiên, sinh động trong giờ học. Nó còn kích thích được trí tượng, tò mò, ham hiểu biết ở học sinh. Tổ chức tốt trò chơi học tập không chỉ tạo các em hứng thú

hơn trong học tập mà còn giúp các em tự tin hơn, có cơ hội tự khẳng định mình và đánh giá nhau trong học tập.

Việc tổ chức trò chơi trong các giờ học Tiếng Anh là vô cùng cần thiết. Song không nên quá lạm dụng phương pháp này, mỗi giờ học ta chỉ nên tổ chức cho các em chơi từ 1 - 2 - 3 trò chơi trong khoảng thời gian từ 5 - 7 phút là cùng. Do vậy, người giáo viên cần có kỹ năng tổ chức, hướng dẫn các em chơi thật hợp lý và đồng bộ, phát huy được tối đa vai trò của học sinh.

Khi tổ chức trò chơi học tập môn tiếng Anh nói chung và môn tiếng Anh ở bậc tiểu học nói riêng, chúng ta cần phải dựa vào nội dung bài học, vào điều kiện cơ sở vật chất của trường, lớp và thời gian trong từng tiết học mà lựa chọn hoặc thiết kế trò chơi phù hợp. Và điều quan trọng là để tổ chức được một số trò chơi mang lại hiệu quả cao đòi hỏi mỗi người giáo viên phải có kế hoạch, chuẩn bị thật chu đáo cho mỗi trò chơi.

4.1. Hiệu quả về khoa học.

Giúp cho phong trào xây dựng học tập mà Phòng giáo dục đào tạo phát động thật sự có ý nghĩa và lan toả học sinh chăm học đến cộng đồng, giúp trẻ em thật sự được quan tâm, không bị tự ti, rụt rè trong giao tiếp bằng Tiếng Anh, giúp trẻ phát triển toàn diện.

-Đây cũng là một kinh nghiệm quản lý trường học nói chung và trường Tiểu học nói riêng trong thời kỳ mới-Thời kỳ mà cả xã hội quan tâm đến giáo dục, quan tâm đến đầu ra của học sinh.

4.2. Hiệu quả về kinh tế

-Tiết kiệm kinh phí mua tài liệu, đồ dùng, đồ chơi. Tiết kiệm thời gian nghiên cứu các hình thức tổ chức hoạt động cho học sinh, đặc biệt là các hoạt động ngoại khoá, năng khiếu.....

-Đây là một trong những tài liệu gợi ý về hình thức tổ chức các hoạt động cho học sinh theo phương pháp lấy học sinh làm trung tâm.

4.3. Hiệu quả về mặt xã hội.

Trò chơi học tập là một loại hình hoạt động vui chơi có nhiều tác dụng trong các giờ học của học sinh tiểu học. Trò chơi học tập tạo ra không khí vui tươi, hồn nhiên, sinh động trong giờ học . Nó còn kích thích được trí tượng, tò mò, ham hiểu biết ở học sinh. Tổ chức tốt trò chơi học tập không chỉ tạo các em hứng thú hơn trong học tập mà còn giúp các em tự tin hơn . Có cơ hội tự khẳng định mình và đánh giá nhau trong học tập .

5. Tính khả thi

- Trước hết những kinh nghiệm này rất phù hợp với chương trình, SGK mới.
- Học sinh có hứng thú học tập hơn, tích cực chủ động sáng tạo để mở

rộng vốn hiểu biết, đồng thời cũng rất linh hoạt trong việc thực hiện nhiệm vụ lĩnh hội kiến thức và phát triển kỹ năng.

- Không khí học tập sôi nổi nhẹ nhàng.

- Học sinh có cơ hội để khẳng định mình, không còn lúng túng, lo ngại khi bước vào giờ học.

- Giúp giáo viên thấy được nhiệm vụ của mình ở trường, không đơn thuần chỉ là đến trường dạy học. mà bản thân luôn cố gắng học hỏi thêm đồng nghiệp, tham gia các lớp tập huấn chuyên môn và phương pháp để nâng cao nghiệp vụ.

- Phát huy tinh thần học hỏi của giáo viên để từ đó có kinh nghiệm kỹ năng tổ chức các hoạt động cho trẻ có hiệu quả nhất.

6. Thời gian thực hiện đề tài , sáng kiến

- Đề tài được thực hiện trong năm học 2023-2024 từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024 và những năm học tiếp theo

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.

- Lấy từ nguồn kinh phí xã hội hoá , phụ huynh ủng hộ cây xanh để tạo môi trường lớp học “sáng, xanh, sạch , đẹp”.

- Các giải pháp mà chúng tôi đưa ra thiên về sự thay đổi nhận thức của giáo viên, phụ huynh không gây tốn kém .Việc sưu tầm đồ dùng sẵn có tại trường như bộ thẻ từ, tranh ảnh, video trên mạng, có liên quan đến bài học là sử dụng để luyện tập, làm đồ dùng cho trẻ hoạt động, trải nghiệm để tìm không gây tốn kém về mặt kinh tế.

PHẦN III: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

** Đối với nhà trường:*

Trang bị thêm một số TBDH cho môn Anh văn nhằm nâng cao hiệu quả dạy học như con rối , tài liệu tiếng anh bổ trợ cho học sinh và giáo viên.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa về các phương pháp giúp học sinh học tốt tiếng anh, tổ chức các trò chơi Tiếng Anh, mở câu lạc bộ Tiếng Anh giúp học sinh có 1 môi trường học tập ngoại ngữ tốt hơn. Từ đó các em học sinh cảm thấy yêu thích bộ môn này hơn.

**Đối với Phòng GD-ĐT.*

Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng để nâng cao năng lực giảng dạy môn Anh văn.

Trên đây là một vài kinh nghiệm mà tôi đã đúc rút được trong quá trình dạy học môn tiếng Anh, trên thực tế đã đạt được những thành công nhất định. Tôi mạnh dạn nêu ra để hội đồng khoa học xem xét, bổ sung, góp ý kiến để sáng kiến đạt hiệu quả cao hơn, để tôi có thêm những kinh nghiệm trong giảng dạy

nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng học tập bộ môn tiếng Anh cho học sinh.

Đây là ý kiến chủ quan của cá nhân tôi nên không tránh khỏi những hạn chế. Kính mong nhận được những ý kiến đóng góp của hội đồng khoa học các cấp để đề tài được đưa vào thực hiện có hiệu quả cao./.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của tôi viết, không sao chép của người khác. Nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(ký tên, đóng dấu)

Ba Vì, , ngày 5 tháng 5 năm 2024
Người viết sáng kiến
(Ký tên)

Phùng Thị Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng khoa học ngành giáo dục huyện Ba Vì.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Phùng Thị Phương	12/08/1978	Trường Tiểu học Chu Minh	Giáo viên	Đại học	“Một số trò chơi giúp học sinh Tiểu học học tốt Tiếng Anh”

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến : Tiếng Anh

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử ngày sớm nhất thử:
20/09/2023

- Mô tả bản chất của sáng kiến :

Các biện pháp:

1. Biện pháp 1: Các nguyên tắc khi thiết kế và tổ chức trò chơi.

2. Biện pháp 2: Vận dụng một số trò chơi được áp dụng trong dạy học tiếng Anh.

3. Biện pháp 3: Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc: Rèn kĩ các kỹ năng thông qua một số thủ thuật và trò chơi.

Nhờ áp dụng: **“Một số trò chơi giúp học sinh Tiểu học học tốt Tiếng Anh”** giữa kỳ II của năm học vừa qua chất lượng dạy học trường tôi có hiệu quả rõ rệt. Đã có nhiều em phát huy được năng lực tích cực chủ động trong học tập và sáng tạo, hoạt động học tập rất tốt. Các em tiến bộ rất nhiều về kĩ năng nói, kĩ năng trả lời câu hỏi, kĩ năng bày tỏ ý kiến, sự mạnh dạn, tự tin khi thể hiện mình tạo cho không khí lớp học sôi nổi, học sinh hứng thú, nắm chắc kiến thức bài học nhanh hơn; Giáo viên nhanh chóng, thuận tiện trong việc khai thác, sử dụng các thông tin, tư liệu trong giảng dạy bước đầu đem lại hiệu quả, nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường. Quả thật, việc luyện một số trò chơi giúp học sinh Tiểu học học tốt Tiếng Anh rất quan trọng. Do đó việc rèn luyện một số trò chơi

giúp học sinh Tiểu học học tốt Tiếng Anh trong lĩnh vực giáo dục nói chung và công tác quản lý và giảng dạy nói riêng đang ngày càng trở nên cấp thiết.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chu Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2024

Người nộp đơn

Phùng Thị Phương

MỤC LỤC

	Trang
PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết của sáng kiến.....	1
2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.....	2
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	2
PHẦN II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN.....	3
1. Hiện trạng vấn đề	3
2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.....	5
3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị.....	10
4. Hiệu quả của sáng kiến.....	11
4.1. Hiệu quả về khoa học	12
4.2. Hiệu quả về kinh tế.....	12
4.3. Hiệu quả về xã hội.....	11
5. Tính khả thi	12
6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến	13
7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.....	13
PHẦN III: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.....	13
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH HỌA	

MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH CHỨNG CHO SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

UBND HUYỆN BA VÌ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 604 /QĐ-GDĐT

Ba Vì, ngày 19 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH Về việc công nhận học sinh đạt giải tại cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học, huyện Ba Vì, năm học 2023-2024

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN BA VÌ

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND huyện về việc Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/VBHN-BGDĐT ngày 25/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi học sinh giỏi Quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 1626/KH-PGDĐT ngày 23/11/2023 của Phòng GDĐT về việc tổ chức cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học, năm học 2023-2024;

Căn cứ kết quả cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học, huyện Ba Vì, năm học 2023-2024;

Theo đề nghị của Tổ giáo vụ Tiểu học thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp giấy chứng nhận cho **121** học sinh đạt giải tại cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học, huyện Ba Vì, năm học 2023-2024, Cụ thể như sau: **06** giải Nhất; **31** giải Nhì; **38** giải Ba; **46** giải Khuyến khích (Theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Lãnh đạo, chuyên viên tổ Tiểu học thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường Tiểu học, PTCS có liên quan và học sinh có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Phùng Ngọc Oanh

DANH DÁCH
Học sinh đạt giải tại cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học
Năm học 2023-2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-GDĐT ngày /4/2024 của Phòng GDĐT)

TT	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	Trường	Xếp giải
1	Nguyễn Khánh	Huyền	5A3	TH Ba Trại A	Nhất
2	Phùng Lan	Anh	5B	TH Châu Sơn	Nhất
3	Nguyễn Tô Minh	Quân	5C	TH Tân Hồng	Nhất
4	Nguyễn Hữu	Mạnh	5A5	TH Yên Bái	Nhất
5	Nguyễn Khánh	Chi	5A9	TH Vạn Thắng	Nhất
6	Đoàn Bảo	Chính	5A3	TH Tây Đằng A	Nhất
7	Lê Ngọc Minh	Khuê	5A3	TH Tây Đằng B	Nhì
8	Đoàn Lê Minh	Chi	5A6	TH Thụy An	Nhì
9	Khổng Thanh	Trúc	5C	TH Tân Hồng	Nhì
10	Nguyễn Tá	Tuệ	5A	TH Phú Phương	Nhì
11	Nguyễn Quang	Tâm	5D	TH Khánh Thượng	Nhì
12	Lê Thị Hà	Thanh	5A	TH Đồng Thái	Nhì
13	Nguyễn Minh	Nhật	5A2	TH Ba Trại A	Nhì
14	Nguyễn Ngọc	Duy	5D	TH Sơn Đà	Nhì
15	Hoàng Ngọc	Ánh	5C	TH Minh Quang A	Nhì
16	Phùng Thị Bảo	Trâm	5A	TH Sơn Đà	Nhì
17	Phùng Thị Thanh	Tâm	5D	TH Tòng Bạt	Nhì
18	Đỗ Đăng	Khôi	5A5	TH Tân Lĩnh	Nhì
19	Phan Phúc	Huệ	5C	TH Tòng Bạt	Nhì
20	Nguyễn Phúc	Đam	5A	TH Phú Phương	Nhì
21	Bùi Thủy	Dương	5B	TH Tân Hồng	Nhì
22	Phùng Ngọc	Anh	5A2	TH Tây Đằng A	Nhì
23	Lê Minh	Thuận	5A	TH Đồng Thái	Nhì
24	Trần Hà	Trang	5A3	TH Tây Đằng A	Nhì
25	Nguyễn Hải	Phong	5A6	TH Tân Lĩnh	Nhì
26	Vũ Hùng	Phong	5A2	TH Tây Đằng A	Nhì
27	Ngô Chí	Thanh	5A	TH Phong Vân	Nhì
28	Đặng Lê Thu	Thảo	5C	TH Tân Hồng	Nhì
29	Đỗ Hà	My	5A7	TH Tây Đằng B	Nhì
30	Phan Hải	Nam	5B	TH Vật Lại	Nhì
31	Nguyễn Trang	Nhung	5A2	TH Ba Trại A	Nhì
32	Nguyễn Thị Kim	Oanh	5A3	TH Vạn Thắng	Nhì
33	Nguyễn Tùng	Lâm	5A6	TH Yên Bái	Nhì
34	Đào Công	Minh	5A6	TH Tân Lĩnh	Nhì
35	Nguyễn Thị Thu	Hiền	5A2	TH Chu Minh	Nhì
36	Phùng Thúy	Hồng	5C	TH Vật Lại	Nhì
37	Phan Thu	Huyền	5E	TH Tòng Bạt	Nhì
38	Nguyễn Thị Quỳnh	Thư	5A7	TH Tây Đằng B	Ba

TT	Họ và tên đệm	Tên	Lớp	Trường	Xếp giải
39	Chu Minh	Quân	5C	TH Thái Hòa	Ba
40	Hà Khánh	Ngọc	5A3	TH Tây Đằng A	Ba
41	Nguyễn Diệu	Linh	5A	TH Phong Vân	Ba
42	Nguyễn Mĩ	Mĩ	5C	TH Thuần Mỹ	Ba
43	Nguyễn Nhật	Hào	5A10	TH Vạn Thắng	Ba
44	Nguyễn Đức	Hiếu	5A6	TH Tây Đằng B	Ba
45	Nguyễn Quang	Đạt	5C	TH Thuần Mỹ	Ba
46	Vũ Anh	Thư	5B	TH Phú Cường	Ba
47	Đỗ Mạnh	Tùng	5A1	TH Vạn Thắng	Ba
48	Nguyễn Phạm Phương	Thảo	5A7	TH Tân Lĩnh	Ba
49	Phương Gia	Linh	5A	TH Tân Hồng	Ba
50	Phạm Phương	Mai	5A4	TH Phú Đông	Ba
51	Bạch Công	Minh	5B	TH Minh Quang A	Ba
52	Phùng Mạnh	Hùng	5A3	TH Phú Đông	Ba
53	Khổng Phương	Anh	5B	TH Vật Lại	Ba
54	Nguyễn Diệp	Anh	5A4	TH Yên Bái	Ba
55	Bùi Quốc	Bảo	5D	TH Sơn Đà	Ba
56	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	5C	TH Thái Hòa	Ba
57	Ngô Công	Thịnh	5A4	TH Thụy An	Ba
58	Trần Phương	Ngân	5A6	TH Vạn Thắng	Ba
59	Nguyễn Ngọc Hiền	Nhi	5D	TH Thuần Mỹ	Ba
60	Đặng Cao	Phong	5A	TH Đông Quang	Ba
61	Nguyễn Cát Gia	Linh	5A2	TH Tây Đằng A	Ba
62	Chu Ngọc	Hân	5A6	TH Yên Bái	Ba
63	Nguyễn Trung	Hiếu	5A2	TH Cổ Đô	Ba
64	Nguyễn Trung	Dùng	5A6	TH Tân Lĩnh	Ba
65	Lê Ngọc Hải	Châu	5A7	TH Tây Đằng B	Ba
66	Lê Ngọc	Tiến	5A	TH Tiên Phong	Ba
67	Cao Nguyệt	Trình	5A5	TH Chu Minh	Ba
68	Nguyễn Phương	Vy	5A	TH Đông Quang	Ba
69	Nguyễn Hoàng Ngọc	Thảo	5A	TH Khánh Thượng	Ba
70	Nguyễn Danh	Nguyệt	5A5	TH Chu Minh	Ba
71	Phùng Đăng	Khoa	5A	TH Tân Hồng	Ba
72	Nguyễn Kiều	Chinh	5A9	TH Vạn Thắng	Ba
73	Nguyễn Khương	Duy	5D	TH Cẩm Lĩnh	Ba
74	Nguyễn Hoàng Minh	Châu	5E	TH Minh Quang A	Ba
75	Nguyễn Bảo	An	5B	TH Châu Sơn	Ba
76	Nguyễn Quốc	Uy	5C	TH Minh Quang B	Khuyến khích
77	Nguyễn Tường	Vân	5A	TH Cẩm Lĩnh	Khuyến khích
78	Nguyễn Trà	My	5G	TH Cẩm Lĩnh	Khuyến khích
79	Phùng Khánh	Ngân	5A6	TH Phú Sơn	Khuyến khích
80	Lê Thanh	Hằng	5C	TH Phong Vân	Khuyến khích
81	Lê Minh	Hiếu	5B	TH Phú Châu	Khuyến khích



Hình ảnh: Giấy khen của học sinh đã đạt giải Nhì kỳ thi Tiếng anh Olympic cấp Quốc gia





Hình ảnh: Học sinh sôi nổi trong tiết học môn Tiếng Anh



**Hình ảnh: Học sinh hứng thú học môn Tiếng Anh
qua hoạt động chơi mà học**

CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. SGK, SGV mới lớp 3,4,5 của Bộ GD-ĐT.
2. English language Teaching Methodology của Bộ GD-ĐT 2003.
3. The ELTTP Methodology course.
4. Giáo dục học đại cương - NXB Hà Nội 1995.
5. Đánh giá trong Giáo dục của Bộ GD-ĐT.
6. Sách “ Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học bậc Tiểu học môn tiếng Anh..... của Bộ GD-ĐT ”
7. Tài liệu tập huấn đổi mới phương pháp môn tiếng Anh lớp 3,4,5
8. Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020".